



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU  
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**Số: HQ.3K.25.02497**

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:**

|                                   |                                                                                                                                                                     |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tên sản phẩm</b>               | : Gluten lúa mỳ (Vital Wheat Gluten)                                                                                                                                |
| <b>Số lượng/ khối lượng</b>       | : 880 bao/ 22.000 kg                                                                                                                                                |
| <b>Hãng, nước sản xuất</b>        | : Shandong Qufeng Food Tech Co., Ltd, China.                                                                                                                        |
| <b>Thuộc lô hàng nhập khẩu</b>    |                                                                                                                                                                     |
| Hợp đồng số                       | : 252124ENX ngày 29/4/2025.                                                                                                                                         |
| Hóa đơn số                        | : 252124 ngày 20/5/2025.                                                                                                                                            |
| Vận đơn số                        | : DJSHP25052801.                                                                                                                                                    |
| Ngày sản xuất                     | : 22/4/2025                                                                                                                                                         |
| Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng  | : Số 4092/HQ-GDK-TTKN ngày 09/6/2025<br>(Mã số hồ sơ: BNNPTNT29250036160)                                                                                           |
| <b>Đơn vị được cấp</b>            | : <b>CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT<br/>THĂNG LONG HẢI DƯƠNG</b><br>Địa chỉ: Lô B3-2.1, KCN Cộng Hòa, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Việt Nam. |
| <b>Phương thức đánh giá</b>       | : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)                                                                   |
| <b>Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật</b> | : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021<br>QCVN 01-190:2020/BNNPTNT                                                                                              |
| <b>Có giá trị đến ngày</b>        | : Hết hạn sử dụng sản phẩm                                                                                                                                          |

**Quyết định chứng nhận**  
Số:1170 /QĐ-TTKN  
Ngày 20 tháng 6 năm 2025



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

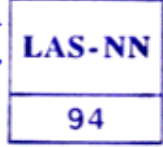
**Lê Văn Yên**





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN  
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ  
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168  
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
*ANALYTICAL REPORT*  
Số/No.: 6945/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name <sup>(1)</sup> : Trương Tiến Công  
Địa chỉ/Address <sup>(1)</sup> : số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội  
Người gửi mẫu/Delivered by <sup>(1)</sup> : Trương Tiến Công  
Mô tả mẫu/Sample description <sup>(1)</sup> : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản  
Mã số mẫu/Sample code : 19342506694  
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 16/06/2025  
Ngày phân tích/Analysing date : 16/06/2025

| Tên mẫu/<br>Sample name <sup>(1)</sup>                           | Chỉ tiêu/<br>Parameters <sup>(1)</sup> | ĐVT/<br>Unit     | Kết quả/<br>Result | Phương pháp thử/<br>Test method |
|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------|--------------------|---------------------------------|
| Gluten lúa mì (Vital<br>Wheat Gluten),<br>BNNPTNT292500361<br>60 | Aflatoxin B1                           | µg/kg<br>(LOQ=1) | KPH                | TCVN 9126:2011                  |

Cần Thơ, ngày/date: 19/06/2025

**GIÁM ĐỐC/DIRECTOR**



**Ghi chú/ Note:**

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (\*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (\*\*) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- <sup>(1)</sup> Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.